UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÒA THÀNH **Mẫu biểu số 48**

Chương: 821

PHÂN BỔ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 05 /10/2026 của Chủ tịch UBND phường Hòa Thành)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng (Phân cấp 4; 280)
			Trung tâm Công ích phường Hòa Thành
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí**		
1	**Số thu phí, lệ phí**		
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**		
3	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**2.030.184.100**	**2.030.184.100**
1	**Chi quản lý hành chính**		
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**		
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**		
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**		
5	**Chi bảo đảm xã hội**		
6	**Chi sự nghiệp kinh tế**	**2.030.184.100**	**2.030.184.100**
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (nguồn 13)		
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ **(nguồn 12)**	2.030.184.100	2.030.184.100
-	Kinh phí Gói thầu duy tu, duy trì và vận hành công tác chiếu sáng đô thị 03 năm (2025 - 2027) năm 2026; **(Chương 821, loại 280, khoản 312; nguồn 12)**	1.930.226.344	1.930.226.344
-	Kinh phí tiền điện chiếu sáng công cộng năm 2026; **(Chương 821, loại 280, khoản 312; nguồn 12)**	99.957.756	99.957.756
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**		
8	**Chi sự nghiệp văn hoá thông tin**		
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình**		
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**		
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN	**1165918**	**1165918**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0971**	**0971**